**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**H.CHÂU THÀNH-TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2021/DS-ST
Ngày: 10/6/2021
V/v tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản"

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Hiếu**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Y**
  Ông **Mai Văn Bé**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Đông**

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2021/TLST-DS ngày 12/3/2021 về tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Huỳnh Nguyễn T**, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp V, xã V, Châu Thành, Tiền Giang

Người đại diện theo ủy quyền: **Lê Văn L**, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã B, Châu Thành, Tiền Giang

* Bị đơn: **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã B, Châu Thành, Tiền Giang

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn anh T trình bày: vào ngày 01/12/2020 anh C có vay của anh 300.000.000đồng, thỏa thuận lãi suất 3%, thời hạn vay 01 tháng. Tuy nhiên, sau khi hết thời hạn vay anh C không trả vốn và lãi cho anh mặc dù anh đã nhiều lần yêu cầu anh C trả nợ.

Nay anh yêu cầu anh C trả cho anh 300.000.000đồng tiền vốn và tiền lãi, tiền lãi tính từ ngày 01/12/2020 đến khi xét xử, mức lãi suất 20%/năm.

* Bị đơn anh C trình bày: vào ngày 01/12/2020 anh có vay của anh T 300.000.000đồng. Nay anh đồng ý trả cho anh T 300.000.000đồng, xin không trả lãi.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: tại đơn khởi kiện ngày 03/02/2021 nguyên đơn anh T khởi kiện anh C yêu cầu trả tiền vốn và tiền lãi. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay phía

anh T xin rút lại yêu cầu trả tiền lãi. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị đơn anh C đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh C.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của anh T yêu cầu anh C trả cho anh T 300.000.000đồng tiền vốn vay.

Xét thấy, hai bên đương sự thống nhất trình bày: vào ngày 01/12/2020 anh C có vay của anh T 300.000.000đồng, có làm biên nhận.

Theo anh T trình bày: khi vay hai bên thỏa thuận lãi suất 3%, thời hạn vay 01 tháng.

Nay đã quá thời hạn vay mà anh C không trả tiền vốn và tiền lãi. Nên anh T khởi kiện yêu cầu anh C trả 300.000.000đồng tiền vốn.

Bị đơn anh C trình bày: do thời gian gấp quá nên anh không có tiền trả. Nay anh đồng ý trả số tiền 300.000.000đồng cho T, xin không trả lãi.

Xét thấy, sau khi vay anh C không thực hiện đúng theo thỏa thuận, đã vi phạm hợp đồng. Làm ảnh hưởng quyền lợi của anh T nên nay anh T yêu cầu anh C trả nợ là có căn cứ, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: anh C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 244; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử**: Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của anh T, về việc anh T yêu cầu anh C trả tiền lãi của số tiền vốn 300.000.000đồng.

Buộc anh Nguyễn Quốc C trả cho anh Huỳnh Nguyễn T 300.000.000đồng (ba trăm triệu đồng) vốn vay.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: anh C phải chịu 15.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh T 7.500.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004015 ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Anh T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh C có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**
- VKSND h.Châu Thành;
- CCTHADS h.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Võ Ngọc Hiếu**